

Phạm Quỳnh chia từ tiếng Việt thành hai loại: loại có từ vựng và loại từ u từ vựng.(1)

Loại từ thò nhò t có nò i dung liên quan đò n "thò giò i hò u hình do giác quan có thò cò m đò c".  
Loại từ thò hai có nò i dung liên quan đò n "nhò ng nghĩa lý thuò c vò tâm trí phò i suy xét".(2)



Chia xong, ông Phạm bò o từ tiếng ta giàu từ cò từ vựng mà nghèo từ trò u từ vựng.

Đò gò n tám thò p kò qua mà không thò y ai bày từ bò t đò ng vò i ý kiò n trên.

Thiò t nghĩ nó có chò sai.

Vò n đò c chò , Phạm Quỳnh chò thò y mò t nhò m từ trò u từ vựng, từ c nhò ng từ mà nò i dung là "nghĩa lý (...) phò i suy xét". Ví đò : xã hò i, cò ng đò ng, quò c gia, chò nghĩa, dân tò c. Nhò ng từ này ngò i Viò t chò yò u vay mò n cò a ngò i Tàu, vì từ tiếng ta không sò n có.

Nhò m từ trò u từ vựng vò a nói xuò t phát từ hoò t đò ng cò a trí óc. Nhò ng con ngò i ta, ngoài trí óc còn có tâm hò n!

Không phò i chò sò n phò m cò a trí óc mò i từ u từ vựng. Sò n phò m cò a tâm hò n cũng đò u có "hình", giác quan nào mà cò m đò c nó! Nó từ u từ vựng kém gì "nghĩa lý"!

Từ trò u từ vựng xuò t phát từ hoò t đò ng cò a tâm hò n chò ng hò n: áy náy, bần khoản, bò n thò n, bâng khuâng, bò bàng, bò n rò n, bò i hò i, bò n chò n, bò n rò n, bò t rò t, canh cánh, chò ng chò nh, đò n vò t, đầu đầu, e ò p, hò n hò c, hò t hò ng, hò ng hò , khao khát, lằng lằng, mê mò n, ngò i ngùng, ngò n ngò , ngò ngàng, phò i phò i, rò o rò c, se sò t, thò n thò , thò n thò c, xao xuyò n, xò n xang. Đây

## Tiếng lai từ vựng tiếng Việt.

T&#225;c Gi&#7843;: Thu T

Th&#7913; S&#225;u, 26 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 17:59

---

người Việt gần như không vay mượn từ của ai cả, vì cái tâm hồn đặc biệt đa cảm của ta nó làm tiếng Việt đã sẵn giàu có nhờ ngữ pháp lý mĩ.

Vậy có hai nhóm từ từ vựng. Nhóm "Phạm Quỳnh" gồm những từ chỉ khái niệm. Nhóm nữa gồm những từ chỉ cảm xúc hay tâm trạng.

Tiếng Việt quá rớt nghèo từ từ vựng khái niệm. Những nó có lẽ giàu từ từ vựng cảm xúc hơn bất cứ thứ ngôn ngữ nào trên thế giới...

## Nhìn kỹ cái đúng của Phạm Quỳnh

Phạm Quỳnh đúng khi bỏ tiếng Việt đặc biệt giàu từ cảm từ vựng.

Những từ cảm từ vựng có hai nhóm. Tiếng Việt chỉ đặc biệt giàu về một nhóm mà thôi.

Hai nhóm từ cảm từ vựng là:

Nhóm "vô cảm": gồm những từ không chứa cảm giác, cảm xúc. Ví dụ: trời, đất, núi, rừng, sông, biển, ao, chuôm, cây, cỏ, chim, cá, nai, gà, lợn, rùa, cừu, nai, niêu, lúa, khoai, tay, chân, râu, tóc v.v.(3)

Nhóm "hữu cảm": gồm những từ có chứa cảm giác hoặc cảm xúc. Ví dụ: nhộp nhộp (thính giác), lay lay (thính giác), tí tách (thính giác), bì bõm (thính giác), ngào ngạt (khứu giác), thoang thoảng (khứu giác), trăn trư (xúc giác), ram ráp (xúc giác), chát xít (vị giác), chua lè (vị giác), nao nao (cảm xúc), nho nho (cảm xúc), sè sè (cảm xúc), rủ rủ (cảm xúc).(4) Không phải chỉ từ kép mới hữu cảm. Những từ đơn như co, cúi, cuộn, cựa, day, gập, khom, khum, lách, lòn, luồn, nép, oằn, rướn, thót, uý, v.v., chúng cũng đều có chứa cảm giác như tất cả những gì đã y chỉ không phải "rỗng" như nai, niêu, nón!

Tiếng Việt không giàu từ vựng vô cớ, nhưng hệt sự phong phú từ vựng tiếng hủ cớ.

Tại sao?

Từ vựng vô cớ chúng qua là tiếng đả ra đả gọi tên vật. Phải đi nhieu, thấy nhieu vật nọ vật kia, phải chỉ to ra nhieu vật nọ vật kia, thì mới giàu tên gọi. Nhưng tiếng Việt chúng ta đi đả c bao nhiêu, chỉ đả c bao nhiêu, mà đòi tiếng mình giàu tên gọi bằng, chúng hèn, tiếng Anh!

Một khác, tuy thấy tiếng Việt không phong phú vật bằng tiếng Anh, do người Việt có lối tiếp xúc với thế giới bằng tất cả giác quan và tất cả tâm hồn, vật nào trong cái thế giới tiếng Anh nghèo nàn cả ta cũng có vô sự phong cách.(5) Mọi phong cách làm nẩy sinh một từ vựng hủ cớ, nhưng đó vô lối thì tiếng Việt không chỉ giàu hèn hèn tiếng Anh mà rất có thể giàu hèn hèn bất cứ thế giới nói nào trên thế giới!

## Cơm lòm, cô đơn nhieu

Tiếng Việt hệt sự giàu từ vựng hủ cớ và từ trừu tượng cơm xúc.

Thì hèn các thế giới khác đua nhau mượn những từ vay vô để làm giàu cho mình? Không đâu. Chúng có tiếng nào bằng sự phức tạp của tiếng Việt cả, bất kể lối gì.

Thì xưa, người Tàu đô hộ nước ta hàng nghìn năm, bất dân ta lên rừng săn tê giác xuống biển mò trai ngọc. Hàng hà sa số số vật quý cả phương nam đã "xuôi" về phương bắc, nhưng rất cụ thể khi "ông đời" bị "gió Ngô Quyển đưa về Tàu"(6) vẫn chưa có đả c bao nhiêu chỉ tiếng chày vào kho vật của tiếng Tàu.

Thì gần đây, người Pháp chiếm nước ta gần trăm năm, cũng bất dân ta khai thác đất đai nguyên thủy cho về "màu quắc". Khi quân Pháp bị trận phi a-di- (7) "tàu quắc", chỉ Việt cũng chưa đi vào tiếng Pháp.

Thi r t g n đây, ng i M đ b hàng n a tri u lính lên m t n a n c ta hàng non ch c năm tr i. Khi h "giã t vũ khí"(8), ch Vi t coi nh v n còn hoàn toàn đ ng ngoài ti ng Anh. Nh chỉ n tranh Vi t Nam, m t th i n i c a mi ng m t s ng i M có th y nh ng "con gai", "chagio", "aodai" v.v. Nh ng ngay nh ng t y r i hình nh cũng không h đi đ c vào b t c t đ n nào c a ti ng Anh.

Ti sao ti ng Tàu, ti ng Pháp, ti ng Anh không ch u vay t c a ti ng Vi t?

Tr c h t, đó là do cái lu t c a t nhiên là bên giàu m nh không bao gi tích c c đi vay văn hóa c a bên nghèo y u.

Vay, là khi th y c n. H h n ta v v t ch t thì h đâu c n ph i h c ti ng ta làm gì, vì khi đôi bên giao thi p ta s ph i nói th ti ng nói c a h . Vay, cũng là khi th y quý. Tàu, Pháp, M không th y ti ng Vi t là quý, b i cái h n v v t ch t làm h th y h cũng h n ta luôn v tình th n!

Ch n i nh trên cũng đã đ đ ng a tình tr ng ti ng Vi t "b " ti ng Tàu ti ng Tây tích c c vay m n. Nh ng còn n a. "Mai sau, dù có bao gi "(9) n c Vi t Nam tr nên giàu m nh, e cái tình túy c a ti ng Vi t cũng v n không "xu t kh u" đi đâu đ c!

Nguyên c ở đây là đ c tính h u c m đ c áo c a cái ti ng ta nói.

C m, b t k do ngũ quan hay do tâm h n, không th gi i thích.

Ví d : "L nh" là t c t ng vô c m, t c t đ t ra đ g i tên c m giác l nh. Nó t ng đ ng v i "cold" trong ti ng Anh. N u ngày nào đó ng i M th y quý ti ng Vi t, h có th nói "I am lạnh"! (theo cái l i nhi u ng i Vi t bây gi nói "chuy n y sua"). L nh ch là cái tên g i có nghĩa do qui c, cho nên có th m n tuy t đ i d dàng. Trong khi, ch ng h n, "gây g y" là m t âm thanh có g i ghém trong nó m t c m giác nh t đ nh v tác đ ng c a nhi t đ bên ngoài đ i v i c th . Nó là t c t ng h u c m: nó có ch a c m và n u ng i nghe nó là ng i Vi t thì nó có g i c m. Nh ng n u ng i nghe nó là ng i n c ngoài thì gây g y không g i gì h t và dù ta có

## Tiếng lai tiếng Việt.

T&#225;c Gi&#7843;: Thu T

Th&#7913; S&#225;u, 26 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 17:59

---

hết sức dài dòng cốt nghĩa thì ngớ ngẩn ngoài cũng không th nào th c hi u đ c gây g y!

Ví dụ : "Nao nao" trong "nao nao dòng nước uốn quanh" là t c t tiếng h u c m ch a c m xúc c a Ki u khi nhìn dòng nước chảy g n m Đ m Tiên. C m xúc y th nào, làm sao cốt nghĩa đ c cho Tây!

Ví dụ : Ki u l u xanh típ Thúc Sinh, lòng Ki u "đón trông lúc y nghĩ mà buồn tênh". Bu n tênh là t tr u t tiếng c m xúc ch a tâm tr ng Ki u khi nghĩ đ n hoàn c nh "hoa đã lìa cành" c a mình. Bu n là sad, nhưng buồn tênh thì d ch ra tiếng Anh th nào đây h Tr i?!

Nghe t c t tiếng h u c m và t tr u t tiếng c m xúc, Tây v i Tàu dù có quý tiếng Việt đ n đâu cũng đành... ng n tò te. Thì còn vay mượn làm sao!

Kh p m t đ t bao la không m t gi ng ng i khác nào tri k , cô đ n l m có ph i không, h i nh ng nh p nhô, róc rách, ng t ngào, gây g y, chua lè, nao nao, nho nh , điều hiu, man mác, se s t, b bâng, ch ng ch nh, xao xuy n, x n xang, ng ngàng, ng n ng , buồn tênh, b n r n v.v. c a ta i!

## Tiếng c m không có tiếng lai

Nh nói trên, thì tiếng Việt - ít nh t là cái ph n đ c đáo c a tiếng Việt - s mãi mãi cô đ n ch gì?

E không ph i th . E không đ c th !

Mãi mãi cô đ n t c mãi mãi còn, t c còn khá! Đ ng này, căn c vào di n bi n văn hóa, e đ n lúc nào đó thì nh ng t c t tiếng h u c m và t tr u t tiếng c m xúc s v ng h n trên môi ng i Việt. Chúng s đi xu ng m , đi vào nghĩa trang T Ng .

Th t không, vì đâu nông n i?

Th t ch . Vì tr i sinh con ng i ta có hai cái tính không b đ c là mu n s ng và mu n giàu.

Không bi t vì sao, tr c khi đôi bên g p nhau, văn hóa Vi t Nam và văn hóa Tây ph ng đã phát tri n theo hai h ng trái ng c.(10)

Văn hóa ta phát tri n theo h ng g n nh thu n c m. Đ i v i t nhiên, t tiên ta t p trung c m th ch không th c m c, nghĩ ng i, tìm cách chinh ph c. H ng phát tri n này dĩ nhiên không đ a đ n thành công v t ch t l n lao.

Trong khi Tây ph ng văn hóa l i phát tri n theo h ng g n nh thu n nghĩ. Nghĩ ng i su t bao nhiêu th h , r t cu c ng i Tây ph ng phát minh ra m t cách nghĩ đ c bi t thích h p cho vi c chinh ph c t nhiên, là khoa h c. Nh khoa h c, các n c Tây ph ng tr nên m nh nh t hoàn c u và có ph ng ti n đ xâm lăng c nh ng n c r t xa h .

Bây gi , đ "s ng" - t c đ ti p t c t n t i đ c l p -, dân t c Vi t Nam không có ch n l a nào khác ngoài cách tr nên m nh nh Tây. Ta ph i theo khoa h c.

Ti p xúc v i Tây còn làm ta b c m theo nghĩ vì m t lý do khác. Đó là chênh l ch giàu nghèo. Khoa h c không ch giúp ng i Tây ph ng cách m ng vũ khí mà còn giúp h ch ra đ c nh ng s n ph m dân đ ng h t s c tinh x o, nh đó tr nên giàu có phi th ng. Vì mu n giàu nh h , ng i Vi t ch n theo khoa h c.

X a thiên n ng v c m, nên ta m i nói th ti ng c m.

Còn nay ta đã b t đ u c nghĩ nh u nh Tây, ch ng bao lâu n a s nghĩ nh u y nh Tây, thì r i ti ng Vi t s ph i hóa thành m t th ti ng nghĩ nh các th ti ng Tây, ch làm sao kh i đ c?!

## Đây cái quá trình m t ti ng

Ch y lu t t nhiên mà xét, đã bi t b n s c t vng ti ng Vi t r i s m t.

Bi t th , r i i mu n bi t thêm c th nó m t th nào.

Thì đây.

S dĩ ta có vô s nh ng t nh nh p nh , tí tách, ng t ngào, ram ráp, chua lè, nao nao, đ iu h iu, man mác, b n kho n, ch ng ch nh, đ iu đ iu, th p th m, x n xang, xao xuy n v.v. là do ta đã có vô l ng th i gian đ c m và c m. Ta đã có đ th i gian đ t n c m c cái bên ngoài mình l n cái bên trong mình.

T khi ta bi t đ u ch y đ iu v t ch t v i Tây, th i gian c c ng ngày càng hi m. Ta ph i b thì gi nghiên c u đ th hi n t ng, b thì gi l n và th c hi n đ th k ho ch, b thì gi gi i quy t đ th v n đ phát sinh do k ho ch c a ta. Và h t m thôi làm vi c thì ta i, cũng h t s c b n r n, lo gi i trí! Còn thì gi đ iu n a đ ng i v n đ ng giác quan, tâm h n, mà c m cho s u bên ngoài bên trong!

Ch a h t.

Con ng i Vi t Nam hi n đ i quá lu bù ho c làm vi c ho c gi i trí: đó ch m i là m t tr ng i cho cái c m tinh t . Còn m t tr ng i n a, cũng r c r i không kém chút nào.

y là, do ho t đ ng tích c c c a ng i Vi t, môi tr ng Vi t đ ng thay đ i r t nhanh chóng. Ng c h n v i tình hình tr i tr x a kia. N u t t c m i v t chung quanh ta c bi n hóa vù vù, thì làm sao ta k p th y rõ ho c n y sinh c m xúc rõ v chúng đ c?! M t ph n vì môi tr ng Vi t tr c Tây h u nh b t bi n mà t iên ta c m đ c nó đ n n i đ n ch n. M t ph n vì môi tr ng

Viet sau Tây đĩi thoãn thoĩt mà ta đang trĩ nên gĩn nhĩ vô cĩm!

Rĩ dĩ nhiên môi trĩĩng không bĩn thì cĩm xúc con ngĩĩi cũng không bĩn. Cĩm xúc có đĩ không đĩ thì làm sao trĩ nên tinh tĩ đĩĩc. Mĩt phĩn nhĩ sĩng trong môi trĩĩng bĩn mà tĩ tiên ta mĩi bĩt ra đĩĩc nhĩng tĩ nhĩ bĩng, bĩng, cạnh, đĩu đĩu, hĩt hĩng, hĩng hĩ, ngĩĩng, ngĩĩng, ngĩĩng, rĩ o rĩc, se sĩt, thĩn thĩ, xao xuyĩn v.v.

Hai cái trĩngĩĩ to đĩng. Trĩch nào xem lĩi, hĩnh nhĩ hĩu hĩt nhĩng tĩ cĩ tĩĩng hĩu cĩm và tĩ trĩu tĩĩng cĩm xúc đĩu đĩ có mĩt trong tĩĩng Viet tĩ đĩĩ... tám hoĩnh, chĩ không phĩi mĩi đĩĩc đĩt ra gĩn đĩy. Nhĩt là nhĩm trĩu tĩĩng cĩm xúc, hĩnh nhĩ lĩu lĩm rĩi tĩĩng Viet không thêm tĩ mĩi.

Tuy coi nhĩ đĩngĩng sĩng tĩ o nhĩng tĩ y, nhĩng có lĩ trong mĩt thĩĩ gian khá dĩi, đĩ sĩngĩĩ Viet sĩ vĩn tĩĩp tĩc dĩng chĩng trong lĩi nĩi và lĩi viĩt. Dĩng cách hĩng hĩ, mĩi ngĩy mĩi thêm hĩng hĩ, chĩ không vĩi sĩ rung đĩngĩng sĩu xa cĩ a tĩ tiên xĩ a kĩa...

Cĩ thĩ đĩn, chĩng hĩn, đĩu thĩ kĩ 22. "Cĩ ngĩĩi (...) xa nghe (...) nĩc tĩĩng (...) tìm chĩi"(11), mĩi hay nhĩng đĩu hĩu, lĩng đĩng, chĩng chĩnh, khĩc khoĩi, phĩi phĩi, xĩn xĩng v.v. đĩ rĩi khĩĩ cĩ a mĩng ngĩĩi Viet tĩ bao gĩĩ!

**"Nhĩ ai ra ngĩĩn vĩo ngĩĩ"**

Mĩt mĩi tĩĩng Viet thĩi "cĩm", thì có sao đĩu?

Nĩ sĩ rĩng mĩt hĩt nhĩng gĩp gĩnh, phĩt phĩ, đĩu hĩu, mĩn mĩc, lĩng lĩng, xao xuyĩn v.v. Bĩ lĩi, nĩ sĩ mĩc thêm vô sĩ tĩ gĩĩ tên vĩt nĩ vĩt kĩa, khĩi nĩĩm nĩ khĩi nĩĩm kĩa. Cĩ tĩĩnh hĩnh khoa hĩc kĩ thuĩt phĩt trĩĩn nhanh hĩn chĩp, nĩ sĩ đĩĩc bĩ đĩ, chĩ có chĩu lĩĩ đĩu đĩu mà rĩn rĩm?

Bĩ làm sao đĩĩc mà đĩi bĩ!



Khi người Việt còn nói tiếng cổ mớ cáo cớ a mình, họ là nông con người cớ mớ thớ thớ cớ i đờn nớ i đờn chớ n. Họ không trông đờ cớ tớ n mớ t bao nhiêu thớ, nông trông nông thớ quanh mình họ thớ y đờ cớ thớ t nhiu và cớ mớ thớ y đờ cớ thớ t nhiu. Họ nghèo, nông đờ i sớ ng tình thớ n cớ a họ i thớ t giàu.

Trong i chớ sớ lâu dài, người Việt Nam đờ n hình là mớ t nông phu suớ t đờ i quanh quớ n bên lũy tre. Rớ t đờ tớ ng cớ sớ ng mãi trong "ngớ c" (tuy là "ngớ c xanh") nhớ thớ tâm họ n con người ta sớ cùn mòn đờ, khi n họ i ăn tiếng nói đờ n trớ nên i nhớ lũng, vô cớ m. Bé cái nhớ m! Người nông phu Việt Nam có tâm họ n cớ cớ kớ tình nhớ y, bớ ng chớ ng là họ nói tiếng nói gớ i cớ m nhớ t thớ giớ i! Hóa ra, cái thớ i gian bớ ra đờ nhìn mãi nông cớ nhớ vớ t quen thuớ c không phớ i thớ i gian bớ phí, mà chính là vớ n đờ u tớ cớ n thớ t đờ gớ t hái nông đờ nhìn sâu sớ c. Và họ đã trình bày, có sớ ng i trong mớ t môi trớ ng bớ n thì cớ m xúc cớ a con người ta nó mớ i bớ n, mớ i có cớ hớ i đờ trớ nên đúng mớ c tình tớ.

Không lâu i mớ nớ a, người Việt Nam đờ n hình sớ là mớ t thớ dân hoàn toàn hiớ n đờ i. Người i y sớ "đờ u tớ t mớ t tớ i" hoớ c làm viớ c hoớ c giớ i trí, chớ không nhớ người nông phu i cớ hớ u trớ c kia có vô sớ lúc không làm cũng không chớ i. Tâm họ n con người ta phát triớ n chính trong nông lúc "rớ nh", không làm không chớ i! Do đó, do bớ n rớ n liên tớ c, tâm họ n cớ a thớ dân sớ đờ n teo tóp. Đã thớ, môi trớ ng đô thớ i thay đờ i vùn vớ t. Vớ n đờ ng mớ t cái tâm họ n yớ u tớ đờ cớ m mớ t cái thớ c tớ i biớ n hóa mớ nhớ mớ, mà có kớ t quớ đáng nói đờ cớ sao! Trông ra ngoớ i cớ nhớ không cớ m đờ cớ mớ y; trông vào bên trong mình, kớ thớ dân cũng không cớ m đờ cớ mớ y. Chính y, chớ không phớ i người nông phu tớ tiên y, mớ i nói tiếng nói i nhớ lũng, vô cớ m. Tiếng Việt tớ ng lại sớ hớ t sớ c đờ đờ chớ ra tiếng Tây, vì nó chính sớ là mớ t bớ n đờ chớ cớ a tiếng Tây!(12)

Trớ i chuyớ n đờ n bù.

Thớ cớ ra, đờ n khi tiếng Việt bớ t đờ u trớ thành mớ t thớ tiếng nghĩ nhớ các thớ tiếng Tây thì dĩ nhiên người Việt đã teo tóp tâm họ n. Không còn bao nhiêu tâm họ n thì đâu có biớ t trớ ng nhớ ng gớ p ghớ nh, phớ t phớ, điều hiu, man mác, lằng lằng, xao xuyớ n v.v. nớ a mà đòi bớ t đờ n!

Người nớ ng nớ c đòi đờ n cớ a chính là người chớ a mớ t cớ a, nhớ kớ viớ t bài này. Vớ n ôm lằng lằng, xao xuyớ n chớ t trong tay mà tớ ng tớ ng ngày mớ t lằng lằng, xao xuyớ n. Miên man tớ ng tớ ng, rớ i nhớ khôn người!

6 - 2010

(Khai tri&#223;n t&#223;y trình bày trong sách Tìm tòi và suy nghĩ (2005))

---

(1) Cũng như t&#223;t c&#223; các th&#223; tiếng nói khác, tiếng Việt g&#223;m nh&#223;ng t&#223; có n&#223;i dung và nh&#223;ng t&#223; không có n&#223;i dung. T&#223; có n&#223;i dung là t&#223; ch&#223; m&#223;t cái gì đó. T&#223; không có n&#223;i dung là t&#223; giúp ta đ&#223;t câu, ch&#223;ng h&#223;n, và, v&#223;i, v&#223;y, thì, là, r&#223;ng, m&#223;c đ&#223;u, cho nên. Ở đây ch&#223; nói v&#223; nh&#223;ng t&#223; có n&#223;i dung.

(2) "Qu&#223;c h&#223;c v&#223;i qu&#223;c văn", t&#223;p chí Nam Phong, s&#223; 164, tháng 7 năm 1931, in l&#223;i trong Lu&#223;n v&#223; qu&#223;c h&#223;c, nxb. Đà N&#223;ng, VN, 1999, tr. 527.

(3) Dĩ nhiên trong s&#223; nh&#223;ng t&#223; vô c&#223;m đ&#223;i v&#223;i ta bây giờ, có th&#223; có m&#223;t s&#223; v&#223;n x&#223;a kia là h&#223;u c&#223;m. T&#223; tiên ta có th&#223; đã c&#223;m giác th&#223; nào đó khi g&#223;i chim là "chim", cá là "cá".

(4) Truy&#223;n Ki&#223;u, ch&#223; Ki&#223;u qua m&#223; Đ&#223;m Tiên: "Nao nao dòng n&#223; c&#223;u n&#223; quanh / Nh&#223;p c&#223;u nhỏ nh&#223; cu&#223;i gh&#223;nh b&#223;c sang / S&#223; s&#223; n&#223;m đ&#223;t bên đ&#223;ng / R&#223;u r&#223;u ng&#223;n c&#223; n&#223;a vàng n&#223;a xanh".

(5) Xem bài Có Màu Và Màu và bài Nhìn Sao Nói V&#223;y c&#223;a TT.

(6) Ca dao: "Gió đ&#223;a ông đ&#223;i v&#223; Tàu / Bà đ&#223;i ở l&#223;i xu&#223;ng bầu b&#223;t của...".

(7) T&#223;c adieu, nghĩa là vĩnh bi&#223;t.

(8) Tên m&#223;t tác ph&#223;m c&#223;a nhà văn M&#223; Ernest Hemingway.

(9) Truy n Ki u, ch Thúy Ki u tâm s v i Thúy Vân v tình yêu gi a mình và Kim Tr ng.

(10) ở đây chúng tôi cũng có chút ý ki n, nh ng xin đ c trình bày vào d p khác.

(11) Truy n Ki u, ch k đ i Đ m Tiên: "Có ng i khách ở vi n ph ng / Xa nghe cũng n c ti ng nàng tìm ch i / Thuy n tình v a ghé t i n i / Thì đà trâm gãy bình r i bao gi ".

(12) R t có th không lâu n a Tàu s tr nên giàu m nh h n Tây. Nh ng tuy các dân t c Tây ph ng r i có th t h u v v t ch t, cái tinh th n duy lý c a văn hóa Tây ph ng v n đ i th ng. Tàu đang hóa Tây, cho nên ở đây ch nói Tây mà không nói Tàu.